

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kính áp tròng mềm

1. Chỉ định sử dụng

Sản phẩm là kính áp tròng mềm đeo hàng ngày được đeo trực tiếp trên giác mạc của mắt để điều chỉnh thị lực (cận thị). Tiếp xúc mềm mặc hàng ngày ống kính không được chỉ định để đeo qua đêm, và bệnh nhân nên hướng dẫn không đeo lens khi ngủ.

2. Cách sử dụng

2.1. Chuẩn bị trước khi sử dụng

- (1) Tuân thủ nghiêm ngặt các nội dung được bác sĩ hướng dẫn và sách hướng dẫn này trước khi sử dụng.
- (2) Trước khi đeo hoặc tháo ống kính, nhất thiết phải rửa, rửa sạch và lau khô bàn tay.
- (3) Kiểm tra xem có bất kỳ điều gì bất thường trên ống kính hay không.
- (4) Nếu bạn bị bệnh về mắt hoặc dị ứng, hãy tham khảo ý kiến chăm sóc mắt với người tập trước khi sử dụng.
- (5) Ghi nhớ công suất chính xác của mỗi mắt và kiểm tra nó trước khi đeo ống kính.
- (6) Luôn chuẩn bị thêm ống kính.
- (7) Kiểm tra ngày hết hạn của ống kính.

2.2. Cách sử dụng

(1) Cách đeo

- ① Làm sạch ống kính, rửa sạch hoàn toàn bằng dung dịch nước muối hoặc kính áp tròng sự hòa tan.
- ② Đặt ống kính trên ngón trỏ của bàn tay phải, kiểm tra hình dạng của ống kính, và hạ mí mắt dưới bằng đầu ngón tay giữa và nâng lên trên mí mắt bằng ngón trỏ của bàn tay khác để mắt to hơn.
- ③ Từ từ tiếp cận thấu kính đến giác mạc và gắn nhẹ vào giác mạc, soi gương. Lúc này, đừng bao giờ nhắm mắt. Nếu bạn đẩy thấu kính cứng vào giác mạc, nó có thể làm tổn thương mắt của bạn và nếu bạn chớp mắt trong lúc vội vàng, thấu kính có thể rơi ra ngoài, vì vậy bạn nên giữ cả hai mắt mở cho đến khi thấu kính được đặt trên đồng tử.
- ④ Sau khi thấu kính được gắn vào giác mạc một cách chính xác, hãy từ từ tháo ngón tay lan rộng mí mắt, từ mí mắt.

(2) Làm thế nào để tháo thấu kính:

- ① Kiểm tra vị trí của thấu kính, cẩn thận soi gương.
- ② Nâng mí trên bằng ngón trỏ hoặc ngón giữa của bàn tay trái và hạ nắp dưới bằng ngón giữa của bàn tay phải và tháo ống kính, giữ nhẹ phần dưới của ống kính bằng ngón tay cái và ngón trỏ của bàn tay phải.
- ③ Tháo ống kính cẩn thận vì nếu bạn tháo ống kính dùng móng tay nhọn quá mức, mắt có thể bị tổn thương hoặc thấu kính có thể bị hư hỏng. Nếu mắt quá khô để dễ dàng tháo thấu kính, chớp mắt để chảy nước mắt hoặc thuốc nhỏ mắt và giảm khô để tháo thấu kính.

2.3 Bảo quản và xử lý sau khi sử dụng

(1) Xử lý

- ① Luôn sử dụng dung dịch chăm sóc ống kính mới vô trùng chưa hết hạn.
- ② Không thay thế hoặc trộn lẫn các hệ thống chăm sóc ống kính trừ khi được chỉ định trên ghi nhãn dung dịch.
- ③ Không phải lúc nào các giải pháp khác nhau cũng có thể được sử dụng cùng nhau và Không đặt thấu kính vào miệng.
- ④ Trước tiên hãy làm sạch một ống kính (luôn luôn là ống kính giống nhau trước để tránh lẫn lộn), và đặt ống kính vào đúng khoang của hộp đựng ống kính. Nếu ống kính không bị mòn ngay sau khi làm sạch, thay thế bộ lưu trữ giải pháp mọi lúc

(2) Lưu trữ

- ① Sử dụng dung dịch kính áp tròng để bảo quản.
- ② Khử trùng, làm sạch, rửa sạch hoặc sử dụng chất bôi trơn thích hợp với vật liệu.
- ③ Không bảo quản ống kính của họ với bất kỳ nước nào, chẳng hạn như vòi nước, nước đóng chai hoặc chưng cất, hoặc với bất kỳ dung dịch không vô trùng nào.
- ④ Sau khi tháo ống kính ra khỏi hộp, hãy làm sạch bộ chứa ống kính và khuyến nghị thay mới theo định kỳ.
- ⑤ Hộp đựng ống kính cần được làm sạch và lau khô để tránh vi khuẩn phát triển.
- ⑥ Khi đặt ống kính vào hộp đựng ống kính, hãy ngâm ống kính rằng nó không bị biến dạng hoặc hư hỏng do vướng vào nắp hoặc tiếp xúc với không khí.

3. Biện pháp phòng ngừa

- (1) Hỏi bác sĩ chăm sóc mắt về việc đeo kính và mắt bệnh và theo hướng của chúng.
- (2) Nếu mỏi mắt do làm việc quá sức, thiếu ngủ, nằm lâu đọc sách, ngừng đeo ống kính và nghỉ ngơi.

- (3) Đảm bảo rằng giải pháp lưu trữ phải được sử dụng bởi công ty và bất kỳ loại nước nào, chẳng hạn như vòi, đóng chai hoặc chưng cất, hoặc với không bao giờ được sử dụng bất kỳ dung dịch không tiệt trùng nào.
- (4) Không để mỹ phẩm, kem dưỡng da, xà phòng hoặc thuốc xịt vào mắt hoặc vào các ống kính. Tốt nhất bạn nên đeo lens trước khi trang điểm.
- (5) Cẩn thận để móng tay không làm hỏng ống kính.
- (6) Cấm đeo chéo thấu kính với người khác.
- (7) Nếu ống kính bị hỏng hoặc đổi màu, hãy ngừng sử dụng nó ngay lập tức và tham khảo ý kiến của bác sĩ chăm sóc mắt.
- (8) Những người tiếp xúc với bụi hoặc bột kim loại trong thời gian dài nên tránh đeo ống kính.
- (9) Không đeo ống kính khi ngủ.
- (10) Không đeo ống kính trong bể bơi hoặc nhà tắm công cộng.
- (11) Không làm sạch ống kính bằng nước không vô trùng (kể cả nước máy).
- (12) Tránh tất cả các hơi và khói có hại hoặc kích ứng trong khi mặc thấu kính.
- (13) Không sử dụng ống kính đã hết hạn sử dụng.
- (14) Nếu tầm nhìn trái và phải giống nhau, hãy sử dụng thấu kính trái và phải riêng biệt để tránh lây nhiễm.
- (15) Đeo thấu kính trong thời gian dài và đeo chéo thấu kính với người khác có hại cho sức khỏe.

4. Chống chỉ định

- Kính áp tròng mềm được chống chỉ định khi bất kỳ trường hợp nào sau đây điều kiện tồn tại:
- (1) Viêm cấp tính hoặc bán cấp tính của thủy tinh thể, mống mắt hoặc giác mạc.
 - (2) Bất kỳ bệnh về mắt, chấn thương hoặc bất thường nào ảnh hưởng đến giác mạc, kết mạc hoặc mí mắt.
 - (3) Bất kỳ nhiễm trùng giác mạc đang hoạt động nào: Vi khuẩn sinh mủ, nấm hoặc virus.
 - (4) Giảm cảm giác mạc (giảm độ nhạy của giác mạc) nếu không nhạy cảm.
 - (5) Bất kỳ bệnh toàn thân nào có thể ảnh hưởng đến mắt hoặc bị phóng đại bằng cách đeo kính áp tròng.
 - (6) Dị ứng với bất kỳ thành phần nào trong dung dịch được sử dụng để chăm sóc cho ống kính.
 - (7) Các phản ứng dị ứng của bề mặt mắt hoặc phần phụ có thể gây ra hoặc phóng đại bằng cách đeo kính áp tròng hoặc sử dụng tiếp xúc giải pháp chăm sóc ống kính.
 - (8) Nếu mắt bị đỏ hoặc bị kích thích.
 - (9) Bất kỳ bệnh về mắt, chấn thương hoặc bất thường nào ở giác mạc, kết mạc, hoặc mí mắt.
 - (10) Suy giảm bài tiết chất lỏng nghiêm trọng (khô mắt).

5. Cảnh báo

- (1) Các vấn đề với kính áp tròng và các sản phẩm chăm sóc thấu kính có thể dẫn đến chấn thương mắt nghiêm trọng. Điều cần thiết là bệnh nhân phải tuân theo các hướng dẫn để sử dụng đúng ống kính và các sản phẩm chăm sóc ống kính, bao gồm cả ống kính trường hợp.
- (2) Bệnh về mắt bao gồm loét giác mạc có thể phát triển nhanh chóng và gây giảm thị lực.
- (3) Không đeo ống kính trong khi ngủ trừ khi bạn làm theo hướng dẫn của các sản phẩm đã được phê duyệt và bác sĩ chăm sóc mắt do nguy cơ tác dụng phụ.
- (4) Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng những người đeo kính áp tròng hút thuốc có tỷ lệ phản ứng phụ cao hơn những người không hút thuốc.
- (5) Nếu bệnh nhân khó chịu ở mắt, chảy nước mắt nhiều, thị lực thay đổi hoặc đỏ mắt, bệnh nhân nên ngay lập tức tháo ống kính và liên hệ với bác sĩ chăm sóc mắt của bạn.
- (6) Thuốc nhỏ mắt, những thay đổi của cơ thể (mang thai, sinh con, v.v.) có thể ảnh hưởng đến việc đeo kính cận, vì vậy hãy tham khảo ý kiến bác sĩ chăm sóc mắt.

6. Tác dụng ngoại ý muốn:

- (1) Mắt bị cay, rát (kích ứng) hoặc đau mắt khác.
- (2) Sự thoải mái ít hơn so với khi đặt thấu kính lần đầu tiên vào mắt.
- (3) Mắt đỏ, chảy nước mắt nhiều (chảy nước mắt).
- (4) Thị lực kém, nhạy cảm với ánh sáng.
- (5) Khô mắt.









7. Cách cung cấp hoặc điều kiện bảo quản

Mỗi thấu kính được cung cấp vô trùng trong một gói vỉ hoặc lọ có chứa nước muối dung dịch ở phòng ôn đới (1 ~ 35 °C).

8. Khác:

Ngày hết hạn (EXP, Ký hiệu): Xem nhãn hoặc bao bì Số lô. (LOT, Biểu tượng): Xem nhãn hoặc bao bì Đường kính (DIA): Xem nhãn hoặc bao bì Bán kính cong (BC): Xem nhãn hoặc bao bì Độ cận (D): Xem nhãn hoặc bao bì

9. Ký hiệu

 or EXP	Ngày hết hạn	 or LOT	Lot
 or MD	Date of manufacture		Nhà sản xuất
	Cảnh báo		Đọc hướng dẫn sử dụng
	Tiệt trùng bằng hơi nước		Không sử dụng khi bao bì bị hở hoặc mở

10. Hãng sản xuất

EYEMERA Co., Ltd., 146, Seongseo4chacheomdan-ro, Dalseo-gu, Daegu, Republic of Korea 42724

